

Số : 1433^B/QĐ-ĐHGTVT

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng
của Trường Đại học Giao thông vận tải

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số 42/CP ngày 24/3/1962 của Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) về việc thành lập Trường Đại học Giao thông vận tải;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học kèm theo Công văn số 1668/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2019 của Cục Quản lý chất lượng về việc thay thế Bảng hướng dẫn đánh giá;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Hợp tác quốc tế và Nghiên cứu phát triển.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị: HTQT&NCPT, CTCT&SV, TCCB, HCTH, TC-KT, TT-PC, ĐTĐH, ĐTSĐH, KHCN, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGH;
- Lưu: HCTH, HTQT&NCPT *thm*



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Long

QUY ĐỊNH

Về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của
Trường Đại học Giao thông vận tải
(Ban hành kèm QĐ số 1433 QĐ-ĐHGTVT ngày 08 tháng 9 năm 2020)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này Quy định về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là Trường ĐHGTVT), bao gồm: Phạm vi, nội dung kết nối, phân công nhiệm vụ các đơn vị và cơ chế đánh giá hiệu quả hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường ĐHGTVT.
2. Văn bản này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức, đoàn thể thuộc Nhà trường; các viên chức và người học của Trường ĐHGTVT và các bên có liên quan đến hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Nhà trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Kết nối** được hiểu là sự hợp tác giữa Trường ĐHGTVT với các bên liên quan
2. **Phục vụ cộng đồng** là các hoạt động góp phần giải quyết các vấn đề của cộng đồng, thể hiện trách nhiệm của Trường ĐHGTVT với xã hội.

Điều 3. Mục đích và yêu cầu

1. Mục đích

- a) Xác định rõ nội dung, hình thức, đơn vị tổ chức triển khai và đánh giá kết quả thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường ĐHGTVT.
- b) Quy định trách nhiệm của các đơn vị chức năng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của viên chức và người học của Trường ĐHGTVT đối với hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.
- c) Hiện thực hóa sứ mạng của Trường ĐHGTVT là đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyên gia công nghệ chất lượng cao theo xu thế hội nhập, có trách nhiệm xã hội nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành giao thông vận tải và đất nước.
- d) Nâng cao văn hoá chất lượng giáo dục và giá trị cốt lõi, phát huy vai trò, trách nhiệm của Trường ĐHGTVT đối với cộng đồng.

2. Yêu cầu

- a) Triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quy định của Nhà trường và các bên liên quan.
- b) Đảm bảo xác định rõ nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng; trách nhiệm của các đơn vị trong việc triển khai, đánh giá hiệu quả hoạt động.
- c) Đảm bảo hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường ĐHGTVT được thực hiện bài bản, có kế hoạch, thường xuyên liên tục, đạt hiệu quả thiết thực với Nhà trường và xã hội.

Chương II

PHẠM VI KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 4. Chính quyền các cấp

1. Trường ĐHGTVT chịu sự quản lý trong công tác Đảng của Đảng ủy khối các Trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội, chịu sự quản lý về mặt hành chính của cơ quan chủ quản là Bộ GD&ĐT, chịu sự quản lý về mặt chính quyền của UBND phường, quận, thành phố nơi đặt trụ sở chính và Phân hiệu của Nhà trường. Trường ĐHGTVT có trách nhiệm thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của cơ quan quản lý; tích cực tham gia đóng góp trong các phong trào phục vụ cộng đồng của cơ quan chủ quản và địa phương.
2. Trường ĐHGTVT chủ động kết nối và xây dựng mối quan hệ hợp tác trong đào tạo, sử dụng lao động, ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển kinh tế - xã hội với các Tổ chức chính quyền khác như Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học Công nghệ, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học công nghệ các tỉnh, địa phương; trong đó chú trọng vào lĩnh vực đào tạo, khoa học công nghệ cốt lõi của Trường là lĩnh vực Giao thông vận tải.

Điều 5. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động và các đối tác về khoa học công nghệ

1. Trường ĐHGTVT phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tuyển dụng, sử dụng lao động cả trong nước và quốc tế đối với các hoạt động phát triển đào tạo đáp ứng yêu cầu của xã hội và đáp ứng lợi ích của người học. Tích cực, chủ động tham gia khảo sát nhu cầu lao động; điều chỉnh chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội; xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo theo yêu cầu của nhà tuyển dụng; tìm kiếm cơ hội thực tập, tư vấn hướng nghiệp và cơ hội việc làm cho người học.
2. Trường ĐHGTVT phối hợp với doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển các dự án khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu của thị trường; chuyển giao kết quả

nghiên cứu khoa học công nghệ đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Điều 6. Các tổ chức giáo dục và khoa học công nghệ, các nhà giáo, nhà khoa học có uy tín

1. Trường ĐHGTVT tìm kiếm và lựa chọn các tổ chức giáo dục và khoa học công nghệ uy tín để triển khai hợp tác về đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ tiên tiến và cùng thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng khác trên cơ sở cùng phát triển bền vững, có lợi cho người học và cho cộng đồng. Trong đó, Nhà trường đóng vai trò là cầu nối tin cậy cho các tổ chức khoa học công nghệ có uy tín quốc tế tham gia thị trường khoa học công nghệ trong nước.
2. Trường ĐHGTVT xác định là địa chỉ tin cậy để thu hút, tạo điều kiện cho các nhà giáo, nhà khoa học có uy tín ngoài Trường tham gia hoạt động đào tạo, nghiên cứu của Trường; đóng góp vào sự phát triển của giáo dục và khoa học công nghệ của đất nước.

Chương III
NỘI DUNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 7. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong đào tạo, bồi dưỡng

1. Phối hợp xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo; tổ chức đào tạo và đánh giá kết quả đào tạo theo hướng phát huy năng lực người học, đáp ứng nhu cầu xã hội, gắn liền đào tạo với sử dụng lao động; phát triển loại hình đào tạo theo đơn đặt hàng.
2. Tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm.
3. Xây dựng và triển khai các chương trình liên kết đào tạo với các viện, cơ sở giáo dục ở trong nước và quốc tế.
4. Thực hiện các khảo sát, điều tra và dự báo nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của xã hội; khảo sát tình hình việc làm của người học sau tốt nghiệp và khảo sát chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Điều 8. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

1. Hợp tác tổ chức nghiên cứu và chuyển giao kết quả nghiên cứu các đề tài, công trình, dự án khoa học công nghệ giải quyết các vấn đề thiết yếu và phục vụ lợi ích cộng đồng.
2. Xây dựng, triển khai, phát triển các dịch vụ chuyển giao công nghệ của Nhà trường và của các tổ chức khoa học công nghệ có uy tín quốc tế đến các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có nhu cầu.
3. Tổ chức hội nghị, hội thảo, báo cáo chuyên đề khoa học công nghệ thuộc các lĩnh vực thế mạnh của Nhà trường và đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Điều 9. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong hỗ trợ người học

1. Cung cấp thông tin về nghề nghiệp liên quan đến ngành đào tạo cho người học.
2. Xây dựng kế hoạch và phương án hỗ trợ người học tiếp cận thông tin về học liệu, chính sách tín dụng, học bổng... để phục vụ công tác học tập.
3. Phát triển các chương trình đào tạo kỹ năng mềm, hỗ trợ và tạo điều kiện để người học tham gia các hoạt động ngoại khoá về chuyên môn, nghiệp vụ, văn hoá, văn nghệ, thể thao, các câu lạc bộ, các chương trình trao đổi sinh viên...
4. Tổ chức tốt hoạt động hướng nghiệp cho người học: tìm kiếm việc làm, cơ hội thực tập, tổ chức các buổi hội thảo giới thiệu việc làm, tổ chức trao đổi thông tin giữa người học và người tuyển dụng, tổ chức tiếp nhận thông tin phản hồi về sản phẩm đào tạo của Trường để hoàn thiện chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội.
5. Đảm bảo công tác hỗ trợ người học thuộc diện chính sách, người học có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 10. Kết nối và phục vụ cộng đồng về tư vấn trong lĩnh vực chuyên môn

1. Tham gia tích cực trong các hội nghề nghiệp có liên quan để tư vấn về các vấn đề chuyên môn liên quan đến các ngành đào tạo của Nhà trường.
2. Tham gia tư vấn, phản biện việc xây dựng, triển khai các chính sách, kế hoạch phát triển; trực tiếp tham gia triển khai các dự án khoa học kỹ thuật phức tạp, có ảnh hưởng xã hội lớn trong các lĩnh vực chuyên môn của Nhà trường.
3. Tổ chức các buổi thuyết trình, các bài giảng cộng đồng để phổ biến các hiểu biết, các kiến thức cơ bản về khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu của Nhà trường đến đại chúng.

Điều 11. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong các hoạt động thiện nguyện

Tổ chức thực hiện và tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện, từ thiện như: các phong trào bảo vệ môi trường, hiến máu nhân đạo, tiếp sức mùa thi, các hoạt động quyên góp ủng hộ người nghèo, hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, hỗ trợ các trường ở vùng sâu, vùng xa...

Chương IV

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 12. Quy trình tổ chức thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

1. **Đối với các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng do tập thể và cá nhân trong Nhà trường đề xuất bên ngoài kế hoạch đã phê duyệt hàng năm:**
 - Tập thể hoặc cá nhân đề xuất lập kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ kết nối và phục vụ cộng đồng, trong đó cần nêu rõ tên, nội dung và phạm vi của nhiệm vụ, các đơn vị chức năng tham gia thực hiện nhiệm vụ, số lượng người tham gia thực hiện nhiệm vụ, thời gian tổ chức thực hiện nhiệm vụ,

dự kiến hiệu quả nhiệm vụ và đề xuất các hỗ trợ khác (nếu có), trình Ban Giám hiệu phê duyệt thông qua đơn vị phụ trách (quy định tại điều 14).

- Tổ chức thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo kế hoạch được phê duyệt;
- Sau khi kết thúc hoạt động, lập báo cáo về hoạt động gửi đơn vị phụ trách (quy định tại điều 14);
- Các đơn vị phụ trách tập hợp, bổ sung vào báo cáo kết quả thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng hàng năm của đơn vị mình.

2. Đối với các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo kế hoạch năm:

- Các đơn vị chức năng chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo lĩnh vực được phân công phụ trách, tập hợp gửi Phòng Công tác chính trị & Sinh viên trước ngày 15/12 hàng năm để tập hợp, trình Ban Giám hiệu ra Quyết định phê duyệt;
- Các đơn vị chức năng chủ động tổ chức thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo kế hoạch được phê duyệt;
- Hàng năm, lập báo cáo và đánh giá về các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng do đơn vị mình phụ trách gửi Phòng CTCT&SV để tổng hợp và báo cáo Ban Giám hiệu.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

1. Xem xét phê duyệt kế hoạch hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng hàng năm của Nhà trường và của các đơn vị.
2. Xem xét, phê duyệt các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng do tập thể, cá nhân trong Nhà trường đề xuất bên ngoài kế hoạch hàng năm trên cơ sở ý kiến tham mưu của các đơn vị chức năng.
3. Chỉ đạo thực hiện và tổ chức đánh giá việc thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo kế hoạch được phê duyệt và theo các nội dung tại Chương III của Quy định này.
4. Đảm bảo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trong toàn trường tích cực tham gia các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo kế hoạch của Nhà trường.

Điều 14. Trách nhiệm của các đơn vị trong Nhà trường

Các đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Giám hiệu trong việc tổ chức triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng do đơn vị mình phụ trách.

1. Phòng Công tác chính trị và Sinh viên:

- Là đơn vị tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng;
- Xây dựng các mẫu tờ trình, báo cáo, đánh giá hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng để áp dụng thống nhất trong toàn trường;
- Chủ trì theo dõi và đánh giá việc triển khai, tổ chức thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Nhà trường; báo cáo việc thực hiện hoạt động này hàng năm và lưu trữ các hồ sơ minh chứng theo quy định;
- Trực tiếp xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động phục vụ người học.

2. Phòng Đào tạo đại học:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực đào tạo bậc đại học và lưu trữ các hồ sơ có liên quan.

3. Phòng Đào tạo sau đại học:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực đào tạo bậc sau đại học và lưu trữ các hồ sơ có liên quan.

4. Phòng Khoa học công nghệ:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ, các đề tài có tính ứng dụng và lưu trữ các hồ sơ có liên quan.

5. Phòng Hợp tác quốc tế và Nghiên cứu phát triển:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức việc triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực tham mưu chính sách, tư vấn chuyên môn; trực tiếp thực hiện hoạt động hỗ trợ người học là người nước ngoài đang học tập tại Trường ĐHGTVT, trực tiếp thực hiện hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực đào tạo, KHCN với các đối tác nước ngoài và lưu trữ các hồ sơ có liên quan.

6. Công đoàn, Đoàn Thanh niên

Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong các hoạt động thiện nguyện theo chức năng và lưu trữ các hồ sơ có liên quan.

7. Phân hiệu Trường Đại học Giao thông vận tải tại TP.Hồ Chí Minh

Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng tại Phân hiệu theo kế hoạch. Báo cáo Hiệu trưởng về kế hoạch, nội dung tổ chức và kết quả hoạt động kết nối và động phục vụ cộng đồng của đơn vị mình thông qua Phòng CTCT&SV.

8. Các Khoa, đơn vị, tổ chức và cá nhân

Phối hợp tổ chức thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và theo sự phân công của Ban Giám hiệu; báo cáo việc triển khai hoạt động về Phòng CTCT&SV theo tiến độ năm học.

Điều 15. Đánh giá hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

1. Phòng CTCT&SV chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lên kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng;
2. Các đơn vị có liên quan lồng ghép các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực chuyên môn do đơn vị phụ trách, chủ động thống kê, áp dụng hệ thống đo lường và phân tích các chỉ số tác động (xem phụ lục đính kèm); báo cáo kết quả về Ban Giám hiệu thông qua Phòng CTCT&SV.

Điều 16. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Các đơn vị, cá nhân trong Trường có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo phân công, tổng hợp và báo cáo kết quả và lưu minh chứng theo quy định.
2. Quy định có hiệu lực kể từ ngày ban hành Quyết định./.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Ngọc Long

PHỤ LỤC

Hệ thống đo lường và các chỉ số tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

(thống kê, phân tích theo năm học)

A. Hệ thống đo lường:

1. Số lượng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đã tổ chức
2. Số lượng doanh nghiệp trong nước và quốc tế có quan hệ hợp tác và thực hiện các liên kết, hợp tác
3. Số lượng học bổng
4. Số hội thảo tuyên dụng, ngày hội việc làm
5. Số khoá đào tạo kỹ năng mềm, đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ...
6. Số đề tài nghiên cứu khoa học đã chuyển giao hoặc được ứng dụng vào thực tiễn
7. Số lượng các buổi seminar học thuật; trao đổi kinh nghiệm làm việc và khởi nghiệp
8. Số lượng và tỷ lệ người học tham gia các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng
9. Số lượng người học của Trường được hưởng lợi từ hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng
10. Số lượng người, cơ sở, địa phương được hưởng lợi từ hoạt động phục vụ cộng đồng do Trường tổ chức
11. Nguồn lực (các quyền góp, ủng hộ về tài chính, hiện vật, nhân lực) của Trường trong các hoạt động thiện nguyện

B. Các chỉ số tác động

1. Sự thay đổi nhận thức, hành vi của người học sau khi tham gia các khoá tập huấn, hội thảo chuyên đề, hoạt động hướng nghiệp, đào tạo kỹ năng mềm... thuộc hoạt động phục vụ người học do Nhà trường tổ chức.
2. Ý kiến phản hồi, đánh giá của viên chức, người lao động Nhà trường sau khi tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng do Nhà trường tổ chức.
3. Ý kiến phản hồi, đánh giá của chính quyền các cấp, các tổ chức xã hội, các tập thể, cá nhân ngoài trường là đối tượng của hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng do Trường Đại học Giao thông vận tải tổ chức.